

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 06 – 5 – 2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn Minh Trí**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Lê Hoàng Long**

2/ Bà **Võ Thị Kim Sơn**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Trương Thị Quỳnh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà **Võ Thị Ngọc Thủy**, ông **Nguyễn Văn Tâm** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 21/2025/QĐXXST – HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Liêu Tấn Đ**, sinh ngày 21/10/2003; Tên gọi khác: T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Liêu S, sinh năm 1976 (sống) và bà Đào Thị Kim H, sinh năm 1977 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **Phan Nhật K**, sinh ngày 18/10/2004; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp ĐH, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phan Thế Q, sinh năm 1978 (sống) và bà Nguyễn Thị Yến L, sinh năm 1980 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng V**, sinh ngày 05/8/2006; Tên gọi khác: Tam

Mao; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981 (sống); Tiền sự: 02. Tại Quyết định số 0026142/QĐ-XPHC ngày 22/02/2024, Công an huyện Thới Lai xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản. Tại Quyết định số 214/QĐ-XPHC ngày 14/8/2024, Công an quận Ô Môn xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; Tiền án: không. Bị cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Ô Môn, Trại tạm giam Công an thành phố Cần Thơ từ ngày 10/4/2025 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 257/LB-CSHS ngày 01/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Cần Thơ trong vụ án khác. Bị cáo có mặt.

4. Họ và tên: **Lê Vũ H1**, sinh ngày 06/3/2004; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp ĐH, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1980 (sống) và bà Lâm Thúy H, sinh năm 1981 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

5. Họ và tên: **Phạm Bá P**, sinh ngày 28/11/2006; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp ĐY, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Phạm Quan G, sinh năm 1984 (sống) và bà Hồ Ngọc Đ, sinh năm 1981 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

6. Họ và tên: **Đào Nhựt T**, sinh ngày 12/12/2004; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp ĐP, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Đào Thanh V, sinh năm 1981 (sống) và bà Sơn Thị Bích M, sinh năm 1984 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

7. Họ và tên: **Nguyễn Vũ A**, sinh ngày 28/3/2006; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp ĐH, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 (sống) và bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1981 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

8. Họ và tên: **Phạm Văn K**, sinh ngày 03/10/2004; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: thợ sửa máy nổ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp TP, xã TT, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phạm Văn C, sinh năm 1974 (sống) và bà Võ Thị T, sinh năm 1979 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

9. Họ và tên: **Phạm Văn H2**, sinh ngày 29/7/2006; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp ĐH, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1972 (sống) và bà Huỳnh Thanh T, sinh năm 1974 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

10. Họ và tên: **Nguyễn Duy T**, sinh ngày 21/12/2006; Tên gọi khác: không; Nghề nghiệp: Công nhân; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp ĐH, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Hoàng Oanh, sinh năm: 1987 (sống) và bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, sinh năm: 1985 (sống); Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt.

- *Người bị hại:* **Phan Trọng H3**, sinh ngày 01/01/2006 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TT, xã TT, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy T:* Bà **Lê Thị Tiên**, Trợ giúp viên pháp lý, Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 04/8/2024, Liêu Tấn Đ ngồi cùng với Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Đào Nhật T, Phạm Bá P và Bùi Thị Tuyết H tại quán nước giải khát TL thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Lúc này có Phan Trọng H3 gọi điện thoại cho H nói chuyện thì giữa Liêu Tấn Đ và Nguyễn Hoàng V xảy ra mâu

thuần với Phan Trọng H3 nên hai bên hẹn đánh nhau vào lúc 20 giờ ngày 05/8/2024 tại khu vực ngã ba Trà An (cách quán nước giải khát TL khoảng 3km).

Khoảng 10 giờ ngày 05/8/2024, Liêu Tấn Đ nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho nhóm Lê Vũ H1, Phan Nhật K, Đào Nhựt T, Phạm Bá P và Nguyễn Hoàng V để chuẩn bị hung khí chiều tập trung tại quán nước giải khát TL đi đánh nhau với Phan Trọng H3. Đến 18 giờ cùng ngày, Liêu Tấn Đ, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Đào Nhựt T, Phạm Bá P, Phan Nhật K đến quán nước giải khát TL trước, một lát sau có rủ thêm Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Vũ A và Nguyễn Duy T cùng đến quán, cả nhóm sửa soạn và chuẩn bị hung khí để đánh nhau. Do chưa chuẩn bị xong hung khí nên Đ liên hệ cho Phan Trọng H3 hẹn lại thời gian đánh nhau vào lúc 21 giờ 00 phút cũng tại khu vực ngã ba Trà An. Nhóm của Đ lên kế hoạch khi đến điểm hẹn thì Đ xông vào đánh trước rồi sau đó cả nhóm sẽ đồng loạt lao vào đánh tiếp.

Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, cả nhóm di chuyển đến điểm hẹn bằng xe mô tô, A chở Đ mang theo 02 cây dao tự chế, P chở T cầm theo 01 cây đinh ba (chĩa 03 mũi), K chở H2 với T mang theo 02 chai bom xăng, còn lại Kỳ điều khiển xe chở V với H1 mang theo 01 cây dao tự chế, 01 cây đinh ba (chĩa 03 mũi). Khi đến điểm hẹn không thấy nhóm của H3 nên K chở H2 và T mang 02 chai bom xăng đến cầu KH8 vứt bỏ xuống kênh rồi cả nhóm di chuyển về hướng ngã tư nhà thờ thuộc ấp ĐK B, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ để tìm Phan Trọng H3 thì gặp lực lượng Công an tuần tra nên bỏ chạy, chỉ có Phan Nhật K và Nguyễn Hoàng V bị lực lượng tuần tra của Công an xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ mời về trụ sở làm việc. Sau đó các đối tượng còn lại lần lượt đến Công an xã Định Môn trình diện và làm việc.

Qua điều tra, Liêu Tấn Đ, Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2 và Nguyễn Duy T khai do có mâu thuẫn và bị thách thức nên đã rủ nhau chuẩn bị hung khí để nhằm mục đích gây thương tích cho Phan Trọng H3.

Đối với các hung khí còn lại Liêu Tấn Đ và Đào Nhựt T khai đã ném 01 cây dao và 01 cây đinh ba xuống khu vực dưới kênh Năm Thiều thuộc ấp ĐK B, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Tương tự, Phạm Văn H2 và Nguyễn Duy T khai đã vứt bỏ 02 chai bom xăng xuống dưới kênh cầu KH8 thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm các hung khí này nhưng không tìm được.

Vật chứng tạm giữ: Vật chứng thu giữ được gồm 01 cây dao dài 47,5cm gồm phần cán gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm rộng 6cm có một bề sắc mũi bằng (do Nguyễn Vỹ A chuẩn bị); 01 cây dao dài 68cm gồm phần cán bằng kim loại dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 43cm rộng 8cm có một bề sắc mũi bằng (do Phan Nhật K chuẩn bị); 01 cây đinh ba (chĩa 03 mũi) dài 3m5 gồm phần thân bằng kim loại dài 3m, phần mũi gồm 03 đầu nhọn, 01 mũi ở giữa dài nhất là 50cm và 02 mũi ở hai bên dài 40cm (do Lê Vũ H1 chuẩn bị). Ngoài ra, còn thu giữ của Phan Nhật K 01 xe mô tô kiểu dáng Exciter 150 màu trắng - xanh biển kiểm soát 65E1-486.95 (do Kỳ đứng tên chủ sở hữu) và 01 điện thoại di động ghi hiệu Samsung Galaxy A525 có lắp sim số 0776565147. Liều Tấn Đ tự giao nộp 01 điện thoại di động ghi hiệu Oppo màu hồng có lắp sim số 0934640747.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 03/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố Liều Tấn Đ, Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vỹ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2 và Nguyễn Duy T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa: Căn cứ vào các lời khai được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, tang vật thu giữ đã đủ cơ sở truy tố bị cáo Liều Tấn Đ, Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vỹ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2 và Nguyễn Duy T về tội *Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Liều Tấn Đ từ 03 tháng đến 06 tháng tù giam.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Nhật K từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 03 tháng đến 06 tháng tù giam.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Phan Nhật K, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vỹ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2 từ 09 tháng đến 12 tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Đề nghị giao các bị cáo Phan Nhật K, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vỹ A, Phạm Văn H2 cho Ủy ban nhân dân xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục các bị cáo. Đề nghị giao bị cáo Phạm Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Thới Tân, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 06 tháng đến 09 tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Đề nghị giao bị cáo Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục.

- Về trách nhiệm dân sự: không có.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 47,5cm gồm phần cán gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm rộng 6cm có một bề sắc mũi bằng; 01 cây dao dài 68cm gồm phần cán bằng kim loại dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 43cm rộng 8cm có một bề sắc mũi bằng; 01 cây đinh ba (chĩa 03 mũi) dài 3m5 gồm phần thân bằng kim loại dài 3m, phần mũi gồm 03 đầu nhọn, 01 mũi ở giữa dài nhất là 50cm và 02 mũi ở hai bên dài 40cm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Exciter 150 màu trắng - xanh biển kiểm soát 65E1-486.95 (do Kỳ đứng tên chủ sở hữu) và 01 điện thoại di động ghi hiệu Samsung Galaxy A525 có lắp sim số 0776565147 do Phan Nhật K tự giao nộp.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động ghi hiệu Oppo màu hồng có lắp sim số 0934640747 do Liêu Tấn Đ tự giao nộp.

- Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy T: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Nguyễn Duy T là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn, trước khi phạm tội bị cáo đi làm thuê để phụ giúp gia đình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội khi còn ở độ tuổi chưa thành niên (chưa đủ 18 tuổi) nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 54, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, để áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong quá trình điều tra và truy tố, cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai vi phạm thời hạn chuyển hồ sơ vụ án và bản cáo trạng đến Tòa án theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng hình sự, cần rút kinh nghiệm.

[1.2] Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Duy T có đơn xin vắng mặt, bị cáo T đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa; Bị hại có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 291, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

[2.2] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Các bị cáo Liêu Tấn Đ, Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vỹ A,

Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do có mâu thuẫn và bị thách thức nên các bị cáo đã có sự bàn bạc thống nhất, cấu kết chặt chẽ với nhau và đã hoàn thành việc chuẩn bị các loại hung khí nguy hiểm nhằm mục đích tấn công gây thương thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Các bị cáo phải chịu chế tài hình phạt theo quy định Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố Liêu Tấn Đ, Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi các bị cáo thực hiện.

[2.3] Trong thời gian qua, trên phạm vi cả nước nói chung, trên địa bàn huyện Thới Lai nói riêng, tình hình diễn biến của tội phạm cố ý gây thương tích đang có chiều hướng gia tăng, hậu quả một số vụ đã gây ra thương tích nặng hoặc dẫn đến chết người, các vụ việc xảy ra với nhiều nguyên nhân khác nhau, có những vụ từ những va chạm rất nhỏ trong đời sống sinh hoạt hàng ngày gây mất an ninh trật tự, bức xúc trong người dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Khi lượng hình đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội; giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo Liêu Tấn Đ, Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; hành vi phạm tội của các bị cáo chưa gây thiệt hại; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về nhân thân của các bị cáo:*

[5.1] Tại Quyết định số 0101 ngày 09/02/2021, Công an xã Định Môn, huyện Thới Lai xử phạt Liêu Tấn Đ 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, bị cáo Đạt chưa đóng phạt, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[5.2] Bị cáo Nguyễn Hoàng V có 01 tiền sự về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản và 01 tiền sự về hành vi cố ý gây thương tích. Đồng thời tại Quyết định số 3948/QĐ ngày 25/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai xử phạt Nguyễn Hoàng V 2.000.000 đồng về hành vi mang theo vũ khí thô sơ có khả năng sát thương, bị cáo Vũ chưa đóng phạt. Thể hiện bị cáo Nguyễn Hoàng V có nhân thân xấu.

[5.3] Các bị cáo Phan Nhật K, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T không có tiền án, không có tiền sự, thể hiện các bị cáo có nhân thân tốt.

[6] *Về mức độ phạm tội của các bị cáo:*

[6.1] Bị cáo Liêu Tấn Đ đồng phạm với vai trò tích cực, là người hẹn bị hại thời gian, địa điểm đánh nhau và rủ các bị cáo tham gia đánh nhau.

[6.2] Các bị cáo Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T tham gia với vai trò đồng phạm là người thực hiện.

[6.3] Tại thời điểm phạm tội, các bị cáo Nguyễn Hoàng V, Phạm Bá P, Nguyễn Duy T chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 90, Điều 91; Điều 98 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng V, Phạm Bá P, Nguyễn Duy T.

[7] Căn cứ vào nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Liêu Tấn Đ, bị cáo Nguyễn Hoàng V được phân tích như trên, xét thấy cần cách ly bị cáo Liêu Tấn Đ, bị cáo Nguyễn Hoàng V ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[8] Các bị cáo Phan Nhật K, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T có từ 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Căn cứ vào nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ được phân tích như trên, xét thấy không cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối

với các bị cáo Phan Nhật K, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhật T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T, cho các bị cáo Phan Nhật K, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhật T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự, trị an tại địa phương.

[9] *Về trách nhiệm dân sự:* Không ai yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] *Về xử lý vật chứng:*

+ 01 cây dao dài 47,5cm gồm phần cán gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm rộng 6cm có một bề sắc mũi bằng; 01 cây dao dài 68cm gồm phần cán bằng kim loại dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 43cm rộng 8cm có một bề sắc mũi bằng; 01 cây đinh ba (chĩa 03 mũi) dài 3m5 gồm phần thân bằng kim loại dài 3m, phần mũi gồm 03 đầu nhọn, 01 mũi ở giữa dài nhất là 50cm và 02 mũi ở hai bên dài 40cm là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Exciter 150 màu trắng - xanh biển kiểm soát 65E1-486.95 do Phan Nhật K đứng tên chủ sở hữu và 01 (một) điện thoại di động ghi hiệu Samsung Galaxy A525 có lắp sim số 0776565147 do Phan Nhật K tự giao nộp, là phương tiện bị cáo Phan Nhật K thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động ghi hiệu Oppo màu hồng có lắp sim số 0934640747 do Liêu Tấn Đ tự giao nộp, là phương tiện bị cáo Liêu Tấn Đ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[11] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích, nhận định trên cho thấy việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của các bị cáo, quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy T sẽ được Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc để lượng hình đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Liêu Tấn Đ, Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Liêu Tấn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phan Nhật K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (ngày 06/5/2025).

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Hoàng V 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Lê Vũ H1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (ngày 06/5/2025).

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phạm Bá P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (ngày 06/5/2025).

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đào Nhựt T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (ngày 06/5/2025).

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Vũ A 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (ngày 06/5/2025).

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phạm Văn K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (ngày 06/5/2025).

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phạm Văn H2 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (ngày 06/5/2025).

Áp dụng: khoản 6 Điều 134; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Duy T 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án (ngày 06/5/2025).

Giao các bị cáo Phan Nhật K, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Phạm Văn K cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao dài 47,5cm gồm phần cán gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm, rộng 6cm có một bề sắc mũi bằng; 01 (một) cây dao dài 68cm gồm phần cán bằng kim loại dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 43cm, rộng 8cm có một bề sắc mũi bằng; 01 (một) cây đinh ba (chĩa 03 mũi) dài 3m5 gồm phần thân bằng kim loại dài 3m, phần mũi gồm 03 đầu nhọn, 01 mũi ở giữa dài nhất là 50cm và 02 mũi ở hai bên dài 40cm.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Exciter 150 màu trắng – xanh có số khung: RLCUG1010JY24175, số máy: G3D4E-789401, xe có vết trầy xước, bên trong cốp xe không có tài sản gì, gắn biển kiểm soát 65E1-486.95 đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại; 01 (một) điện thoại di động ghi hiệu Samsung Galaxy A525 có số Imei 1: 869540051179377, số Imei 2: 869540051179369, lắp sim số 0776565147, đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại; 01 (một) điện thoại di động ghi hiệu Oppo màu hồng có số Imei 1: 868044035956696, số Imei 2: 868044035956688, lắp sim số 0934640747, đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại.

Tất cả vật chứng đã chuyển đến cơ quan thi hành án dân sự huyện Thới Lai theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2025.

Về án phí: Các bị cáo Liêu Tấn Đ, Phan Nhật K, Nguyễn Hoàng V, Lê Vũ H1, Phạm Bá P, Đào Nhựt T, Nguyễn Vũ A, Phạm Văn K, Phạm Văn H2, Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND.TP.Cần Thơ;
- VKSND.TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí